TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 311/2019/HS-PT
Ngày: 28/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Điều Văn Hằng;

C*ác Thẩm phán*: Ông Ngô Tự Học;

Bà Phan Thị Vân Hương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thanh Nga, Thư ký Tòa án nhân nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Ông Vũ Tất Ba, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự Thụ lý số 151/2019/TLPT-HS ngày 20/02/2019 đối với bị cáo Ly A C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Ly A C, sinh năm 1964 tại Sơn La; nơi ĐKHKTT: Bản H, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; tạm trú: Bản C, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Lớp 2 xóa mù chữ; giới tính: Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam – đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số: 97 ngày 10/7/2018 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy S, tỉnh Sơn La; Con ông: Ly A C1 (đã chết) và con bà Sộng Thị C2, bị cáo có vợ là Lầu Thị T (tên gọi khác: Lậu Thị T1) và có 10 người con (con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 2011); tiền án; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 27/6/2018; có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Minh Huấn – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La; có mặt.

** Người phiên dịch tiếng dân tộc:* Ông Vàng A P; nơi thường trú: Xã C1, huyện M, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 27/6/2018, tổ công tác Công an huyện S làm nhiệm vụ tại khu vực Bản C, xã C, huyện S, phát hiện 02 đối tượng đang đứng ở ven đường có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra thì 01 đối tượng bỏ chạy thoát, tổ công tác bắt được Ly A C (trú tại Bản C, xã C, huyện S). C khai nhận đang có hành vi trao đổi mua bán ma túy đồng thời C dẫn tổ công tác vào nhà C (nơi cất dấu ma túy) và giao nộp số ma túy, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ly A C.

Vật chứng thu giữ:

Thu tại nền nhà bếp 01 thùng cát tông màu vàng bên trong có: 118 bọc nilon bên trong chứa 23.749 viên nén màu hồng và màu xanh; 19 cục nhựa màu nâu đen (C khai là hồng phiến và thuốc phiện); 01 xe máy hiệu HONDA BKS 26C1 – 158.00 và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 225 màu đen.

Cùng ngày 27/6/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Ly A C, kết quả: Thu giữ 11.400.000 đồng.

Ngày 29/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

118 túi nilon bên trong chứa 23.749 viên nén màu hồng và màu xanh có tổng khối lượng 2.303,6 gam, trích trong mỗi túi lấy 05 viên màu hồng, tổng cộng 590 viên màu hồng có khối lượng 56,64 gam làm mẫu giám định ký hiệu H1 đến H118, lấy toàn bộ 236 viên nén màu xanh có khối lượng 22,42gam làm mẫu giám định ký hiệu X1 đến X118.

19 cục nhựa màu nâu đen có tổng khối lượng 4.843,97 gam, trích lấy 76 gam làm mẫu mẫu giám định giám định ký hiệu D1 đến 19.

Kết luận giám định số 839 ngày 06/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 đến H118 đều là chất ma túy; loại chất Methamphetamine; tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được 2.281,18 gam; loại chất Methamphetamine.*

Mẫu gửi giám định toàn bộ 236 viên nén màu xanh có khối lượng 22,42gam ký hiệu X1 đến X118 không xác định là chất gì.

Mẫu gửi giám định từ D1 đến D19 là ma túy; Loại thuốc phiện; tổng khối 4.843,97gam loại thuốc phiện".

Quá trình điều tra Ly A C khai nhận.

Đầu tháng 5/2018, Ly A C đang ở tại lán nương thuộc Bản C, xã C, huyện S thì có một người đàn ông dân tộc Kinh đến tự giới thiệu tên Đ, nhà ở tỉnh Lào Cai. Qua trao đổi Đ hỏi mua 120 túi hồng phiến và 04 đến 05 kg thuốc phiện, do chưa có ma túy nên C hẹn khi nào có ma túy sẽ liên lạc sau, hai bên cho số điện thoại để liên lạc. Khoảng 8 giờ ngày 24/6/2018, C điều khiển xe máy BKS 26C1 – 158.00 đi lên đường biên giới Việt Nam – Lào thuộc khu vực bản B, xã M,

huyện S thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào không quen biết. C hỏi mua 120 túi hồng phiến và 04 đến 05 kg thuốc phiện, người đàn ông đồng ý, hẹn 12 giờ ngày 26/6/2018 quay lại chỗ cũ để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 26/6/2018, C mang theo 100.000.000 đồng, điều khiển xe máy đến điểm hẹn. Gặp nhau, người đàn ông nói chỉ có 118 túi hồng phiến và 5kg nhựa thuốc phiện, hai bên thỏa thuận 118 gói hồng phiến giá 230.000.000 đồng, 5kg thuốc phiện giá 70.000.000 đồng, tổng giá trị số ma túy là 300.000.000 đồng, C trả trước 100.000.000 đồng và nợ lại 200.000.000 đồng, người đàn ông nhận tiền, C nhận ma túy và mang về nhà cất giấu. Sáng ngày 27/6/2018, Đ gọi điện cho C và hẹn buổi chiều sẽ đến nhà C trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 14 giờ cùng ngày Đ đi ô tô đến khu vực Bản C, xã C, huyện S, gọi điện bảo C ra đón đưa vào nhà. Đ cùng C lấy ma túy ra kiểm tra, sau đó cho toàn bộ số ma túy vào hộp cát tông dán kín lại, Đ và C thỏa thuận giá mua bán toàn bộ số ma túy trên với giá 500.000.000 đồng. Thỏa thuận xong, Đ bảo C đi xe máy đèo Đ ra xe ô tô đang đỗ ngoài đường thuộc khu vực Bản C để xem tiền. Trên đường đi phát hiện thấy tổ công tác C dừng xe ở ven đường, tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì Đ bỏ chạy thoát còn C bị bắt giữ, khai nhận đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong nhà để bán cho Đ và tự giao nộp toàn bộ số ma túy cho tổ công tác.

Về nguồn gốc 23.213 viên Methamphetamine có khối lượng 2.281,18 gam và 4,843,97 gam thuốc phiện Ly A C khai mua của một người dân tộc Mông ở bên Lào (không rõ địa chỉ), do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh.

Đối với người đàn ông tên Đ, Ly A C khai không biết họ, tên đệm và địa chỉ của Đ; không lưu số của Đ trong danh bạ. Kết quả kiểm tra nhật ký điện thoại, Ly A C không xác định được số nào là số điện thoại của Đ, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh

Tại cáo trạng số: 248/CT-VKS ngày 27/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Ly A C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2019, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã quyết định: Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015: Tuyên bố bị cáo Ly A C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Ly A C tử hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Ly A C để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/01/2019, bị cáo Ly A C kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ly A C đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung Bản án sơ thẩm số 11/2019/HSST ngày 08/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã nêu. Bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo, do bị cáo không am hiểu pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã tóm tắt nội dung, quyết định của bản án sơ thẩm, nội dung kháng cáo và trình bày của bị cáo Ly A C. Sau khi phân tích các hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như lời khai của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy có đủ căn cứ xác định bị cáo C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với khối lượng là 2281,18 g Methamphetamine và 4.843,97g thuốc phiện, tổng khối lượng hai chất tương đương 2.378,06g Methamphetamine. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là chính xác, không oan. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thành tích xuất sắc trong lao động, công tác nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, do vậycấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tử hình là không nặng. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới cho bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị cáo đã trình bày bài bào chữa: Bản án sơ thẩm đã kết án đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lượng ma túy bị cáo mua bán chưa được đưa ra ngoài xã hội nên hậu quả có hạn chế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo, xử phạt tù Chung thân đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

Tại phần tranh luận, đối đáp đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm của mình và luật sư không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm Ly A C thừa nhận khi đang mua bán 2281,18 g Methamphetamine và 4.843,97g thuốc phiện, tổng khối lượng hai chất tương đương 2.378,06g Methamphetamine vào ngày 27/6/2018 với Đ thì bị bắt quả tang, số ma túy này được cất giấu trong 01 hộp cattong màu vàng do bị cáo C đang cất giữ. Bị cáo C khai nhận số ma túy này do bị cáo mua của một người đàn ông người Lào với giá 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng và thỏa thuận bán cho Đ (đối tượng bỏ chạy thoát) là 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với Kết luận giám định số 839 ngày 06/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La. Bị cáo C đã mua bán trái phép ma túy với số lượng đặc biệt lớn, hành vi này đã xâm phạm đến chính sách Nhà nước độc quyền quản lý về ma túy. Hành vi mua bán trái phép ma túy của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, làm gia tăng tệ nạn, tội phạm, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt tử hình với bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Ly A C, Hội đồng xét xử thấy: Ngày 27/6/2018, Công an huyện S, tỉnh Sơn La đã phát hiện và bắt quả tang C đang thực hiện việc mua bán trái phép ma túy gồm 2281,18g Methamphetamine và 4.843,97g thuốc phiện, tổng khối lượng hai chất tương đương 2.378,06g Methamphetamine. Khi phạm tội bị cáo ý thức được rõ ràng về tính chất nguy hiểm của hành vi mua bán và hưởng lợi cao nên có sự ngụy trang, che giấu ma túy kỹ càng. Nên lý do bị cáo xin giảm hình phạt do không am hiểu pháp luật là không có căn cứ. Trong vụ án này, bị cáo thành khẩn khai báo và có thành tích xuất sắc trong lao động, công tác nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo C mua bán trái phép ma túy với số lượng đặc biệt lớn, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đặc biệt nguy hiểm nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh với mức hình phạt cao nhất. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tử hình đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo C không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội vẫn đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp. Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo đề nghị giảm án cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước nhưng không nêu được thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nào đối với bị cáo. Tòa án cấp phúc thẩm xét thấy không có căn cứ giảm hình phạt cho bị cáo, do vậy cần giữ nguyên hình phạt như cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp quy định của pháp luật, để đảm bảo tính giáo dục và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Ly A C phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ly A C và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[1] Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ly A C Tử hình về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, bị cáo Ly A C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo Ly A C được gửi đơn xin ân giảm hình phạt tử hình lên Chủ tịch nước.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Thị Vân Hương **Ngô Tự Học** **Điều Văn Hằng**

Nơi nhận:
- Vụ I - TANDTC;
- VKSNDCC tại HN;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu, HS, HCTP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Điều Văn Hằng